

Bản án số: 504/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/6/2020

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Khê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Quý

2. Ông Hoàng Mạnh Cường

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T tham gia phiên tòa: bà Trần Võ Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 870/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1994 (có mặt)

Địa chỉ: 167A đường Lò Lu, Tổ 4, khu phố I, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Hoàng Duy H, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 167A đường Lò Lu, Tổ 4, khu phố I, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y trình bày:

Bà và ông Hoàng Duy H chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí

Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2016 ngày 29/9/2016. Sau khi kết hôn, Bà và ông H sống chung tại Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian chung sống, lúc đầu hạnh phúc về sau không hạnh phúc do tính tình hai vợ chồng trái ngược nhau, ông H có biểu hiện ngoại tình nên thường dẫn đến gây gổ. Hiện nay tình cảm vợ chồng rạn nứt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà đã cố gắng hết sức nhưng không thể hàn gắn, đoàn tụ được. Nay Bà xin ly hôn với ông Hoàng Duy H. Về con chung: có 01 con chung tên Hoàng Nguyễn Hải Q, sinh ngày 17/3/2017, hiện cháu đang chung sống với mẹ. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q và không yêu cầu ông Hoàng Duy H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông Hoàng Duy H; yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q và không yêu cầu ông Hoàng Duy H cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn khai nhận không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn ông Hoàng Duy H vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng, xác minh, thu thập chứng cứ, cấp, tổng đạt văn bản tố tụng, thời hạn tố tụng. Về nội dung, do nguyên đơn đã không còn tình cảm với bị đơn, không còn mong muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Y. Về con chung, do từ trước đến nay nguyên đơn trực tiếp nuôi con; nguyên đơn đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đề nghị Tòa án chấp nhận cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bị đơn không cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom con sau ly hôn được áp dụng theo Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ông Hoàng Duy H và bà Nguyễn Thị Y tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn (số 48/2016 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/9/2016). Nay bà Nguyễn Thị Y khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Hoàng Duy H; yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh

chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H đều có quốc tịch Việt Nam. Kết quả xác minh tại Công an phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xác định được bị đơn là ông Hoàng Duy H hiện đang cư trú tại địa chỉ 167A đường Lò Lu, Tổ 4, khu phố I, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Nội dung tranh chấp:

Nguyên đơn xác định Bà và ông Hoàng Duy H không hạnh phúc do tính tình vợ chồng trái ngược nhau, ông H có biểu hiện ngoại tình nên thường dẫn đến gây gổ. Nay Bà yêu cầu Tòa án chấp nhận cho Bà được ly hôn với ông Hoàng Duy H. Đồng thời, bà Ý yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q, sinh ngày 17/3/2017, Bà không yêu cầu ông Hoàng Duy H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Hoàng Duy H đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng ông Hoàng Duy H vắng mặt, không tham dự các buổi hòa giải, làm việc, công khai chứng cứ cũng như không tham dự phiên tòa.

Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H chung sống với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2016 ngày 29/9/2016 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Giữa bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H trên thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H do tính cách không hợp nhau, ông H có biểu hiện ngoại tình dẫn tới thường xuyên cãi vã, gây gổ làm cho cuộc sống hôn nhân mất hạnh phúc. Bị đơn, ông Hoàng Duy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham dự các buổi hòa giải, làm việc cũng như tham dự phiên tòa hôm nay nhưng ông Hoàng Duy H không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến cuộc sống hôn nhân với bà Nguyễn Thị Y. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H đã rạn nứt không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn.

- Về con chung: Ông Hoàng Duy H và bà Nguyễn Thị Y có 01 con chung là trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q, sinh ngày 17/3/2017, hiện đang sống chung với bà Ý. Nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hoàng Nguyễn

Hải Q và không yêu cầu ông Hoàng Duy H cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy từ khi bà Nguyễn Thị Y và ông Hoàng Duy H xảy ra mâu thuẫn đến nay thì trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q do bà Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải xáo trộn môi trường sống hiện tại của trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q cho bà Nguyễn Thị Y tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về tài sản chung: nguyên đơn xác định không có tài sản chung và nợ chung; bị đơn không có yêu cầu phản tố về phần tài sản nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 do Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Y với ông Hoàng Duy H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2016 ngày 29/9/2016 do Ủy ban nhân dân phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Hoàng Duy H và bà Nguyễn Thị Y không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: giao trẻ Hoàng Nguyễn Hải Q, sinh ngày 17/3/2017 cho bà Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng; ông Hoàng Duy H không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom, chăm sóc con chung để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Y chịu án phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Y đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0026623 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận T. Bà Nguyễn Thị Y đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSNDQ9;
- THADSQ9
- Đường sự
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Khê